TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TO, TP. HN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2023/HS - ST
Ngày 20/9/2023
V/v: *Nguyễn Duy T"tàng trữ trái phép chất ma túy".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO, THÀNH PHỐ HN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **LƯU BÁ NGỌC** và bà **NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN.**
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ TÂM** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO tham gia phiên tòa:
Bà **NGUYỄN THỊ HẠNH –** Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại **Phòng xét xử trực tuyến điểm cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố HN**, Tòa án nhân dân huyện TO tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST - QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T;** Tên gọi khác: Không có; Sinh năm:1976.Nơi đăng ký NKTT và nơi ở: thôn Chúc Đồng 2, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố HN
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do,Trình độ văn hoá: 4/12.Họ và tên bố: Nguyễn Duy Tề, Sinh năm: 1952, Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Liên,Sinh năm: 1950,Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.Họ tên vợ: Đặng Thị Thụy (Đã ly hôn năm 2013).Có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2001, con nhỏ nhất sinh năm: 2006
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân:

+ Ngày 05/12/2011 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP HN xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 13/9/2013, đã xóa án tích.

+ Ngày 20/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 5/5/2017, đã xóa án tích.

+ Ngày 13/11/2015 bị Công an huyện Chương Mỹ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức xử phạt 1.500.000 đồng.

+ Đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm chữa bệnh GDLĐXH số 5, từ ngày 16/01/2015-16/7/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023 tại Trại Tạm giam số 02, Công an thành phố HN. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 15/6/2023, Nguyễn Duy T sinh năm: 1976, trú tại thôn Chúc Đồng 2, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, TP HN, đi bộ từ nhà đến khu vực đường đê thuộc thôn Bãi 2, xã Cao Viên, huyện TO, TP HN, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T tìm mua được của 1 người đàn ông *(không biết danh tính, địa chỉ cụ thể)* 02 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất 02 gói ma túy vào trong ví và để vào túi quần phía sau bên phải, đi bộ trên đường đê thuộc thôn Bãi 2, tìm chỗ sử dụng thì bị Công an xã Cao Viên phát hiện, bắt quả tang T cùng tang vật của vụ án. Cùng ngày Công an xã Cao Viên đã bàn giao T cùng tang vật của vụ án đến Công an huyện TO.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số 4009/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN, kết luận:

"Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,216 gam."

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Thành phố HN thực hiện quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 71/CT – VKS ngày 06/9/2023.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T mức hình phạt từ: 18(mười tám) tháng tù đến: 24(hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Về phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tang vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và không kêu oan. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 15/6/2023, tại thôn Bãi 2, xã Cao Viên, huyện TO, TP HN, Nguyễn Duy T có hành vi tàng trữ trái phép 0,216 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật của vụ án.

Bản Cáo trạng số: 71/CT – VKS ngày 06/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp. HN đã truy tố bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*)là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

Điều 249 BLHS. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý các chất cấm, gây nghiện, xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương, nơi công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, bị đưa ra xét xử về nhiều hành vi phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự buông thả của bản thân vì vậy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3].Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1].Tình tiết tăng nặng: không

[3.2].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho chính bản thân, gia đình và xã hội, ăn năn hối cải vì vậy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo việc làm không ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho T, do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý, là có căn cứ.

[5].Về tang vật: Chất ma túy trong phong bì thư hoàn lại sau giám định cần tiêu hủy.

[6].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy T**, phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Duy T**: **18**(mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 15/6/2023.

3.Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong bì thư của phòng PC09 – Công an HN có chữ ký của bị cáo Nguyễn Duy T và chữ ký giám định viên.

Toàn bộ tang vật, vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận tài liệu,vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện TO và Chi cục thi hành án Dân sự huyện TO lập ngày 12 tháng 9 năm 2023.

4. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp: 200.000 đồng tiền(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 20/9/2023.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND Huyện TO;
- Công an Huyện TO;
- Bị cáo;
- UBND xã Thụy Hương;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NGUYỄN TIẾN HÙNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**